

Số: 126/2023/QĐST-HNGĐ

Mai Sơn, ngày 25 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nông Văn Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Nguyên Hồng, bà Hà Thị Nhung

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 110 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 8 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 115/2023/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2023 về việc xin ly hôn.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Hồng V, sinh năm 1989. Nơi ĐKKHKT: Z, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi ở: X, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Ông Lê Văn N, sinh năm: 1975. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Z, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về tình cảm: Bà Đỗ Thị Hồng V và ông Lê Văn N nhất trí thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Bà Đỗ Thị Hồng V và ông Lê Văn N có 01 con chung là cháu Lê Thành D, sinh ngày 25/6/2014.

Giao cháu Lê Thành D cho bà V là người trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu D trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có yêu cầu khác. Ông N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà V mức cấp dưỡng 2.000.000VNĐ/ 01 tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 6 năm 2023 cho đến khi cháu D trưởng thành (đủ 18 tuổi). Hình thức cấp dưỡng ông N chuyển khoản vào số tài khoản của bà Đỗ Thị Hồng V số 0871007135057 Ngân hàng An Bình - Chi nhánh huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Sau khi ly hôn, ông N được quyền thăm nom con; không ai được cản trở ông N thực hiện quyền này theo quy định của Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

c. Tài sản chung vợ chồng: Bà Đỗ Thị Hồng V và ông Lê Văn N không đề nghị Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét. Nếu sau này phát sinh tranh chấp và có người khởi kiện thì sẽ được giải quyết ở một vụ án khác.

d. Về nợ chung vợ chồng: Không có.

e. Về án phí: Bà Đỗ Thị Hồng V phải chịu án phí ly hôn là 300.000VNĐ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000VNĐ (ba trăm nghìn đồng chẵn) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mai Sơn theo biên lai số AA/2021/0002373 ngày 09/02/2023.

Ông Lê Văn N phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000VNĐ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mai Sơn (02 bản);
- TAND tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- UBND thị trấn Hát Lót;
- Lưu: hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Văn Thịnh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mai Sơn, ngày 25 tháng 5 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 15 ngày 25 tháng 5 năm 2023.

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nông Văn Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Nguyên Hồng, bà Hà Thị Nhung

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 115/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2023 về việc xin ly hôn:

- Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Hồng V, sinh năm 1989. Nơi ĐKKHKT: Tiểu khu 10, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi ở: Tiểu khu 3, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Ông Lê Văn N, sinh năm: 1975. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Tiểu khu 10, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được kiểm tra, xem xét tại phiên toà, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 110 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 8 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên HĐXX đồng ý

2. Về tình cảm: Bà Đỗ Thị Hồng V và ông Lê Văn N nhất trí thuận tình ly hôn.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên đồng ý

3. Về con chung: Bà Đỗ Thị Hồng V và ông Lê Văn N có 01 con chung là cháu Lê Thành D, sinh ngày 25/6/2014.

Giao cháu Lê Thành D cho bà V là người trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu D trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có yêu cầu khác. Ông N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà V mức cấp dưỡng 2.000.000VNĐ/ 01 tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 6 năm 2023. Hình thức cấp dưỡng ông N chuyển khoản vào số tài khoản của bà Đỗ Thị Hồng V số 0871007135057 Ngân hàng An Bình - Chi nhánh huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Sau khi ly hôn, ông N được quyền thăm nom con; không ai được cản trở ông N thực hiện quyền này theo quy định của Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên đồng ý

4. Về tài sản chung vợ chồng:

Bà Đỗ Thị Hồng V và ông Lê Văn N không đề nghị Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét. Nếu sau này phát sinh tranh chấp và có người khởi kiện thì sẽ được giải quyết ở một vụ án khác.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên đồng ý.

5. Về nợ chung vợ chồng:

Không có

6. Về án phí: Bà Đỗ Thị Hồng V phải chịu án phí ly hôn là 300.000VNĐ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000VNĐ (ba trăm nghìn đồng chẵn) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mai Sơn theo biên lai số AA/2021/0002373 ngày 09/02/2023.

Ông Lê Văn N phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000VNĐ.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên đồng ý.

6. Về quyền kháng cáo: Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kết quả biểu quyết 3/3 thành viên nhất trí.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày 25/5/2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA